

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
TẠI BẾN TRE NĂM 2020 – ĐỢT 2**

Trường Đại Học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) xin trân trọng thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2020 – đợt 2 của các ngành tổ chức tại Bến Tre như sau:

- + Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
- + Cơ sở tổ chức đào tạo và cấp bằng: Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM
Địa điểm giảng dạy: Phân hiệu Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh tại Tỉnh Bến Tre
Địa chỉ: 99A Quốc lộ 60, KP1, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre.
- + Khối lượng kiến thức toàn khóa: 60 tín chỉ
- + Thời gian đào tạo: 1,5 – 2,0 năm
- + Học phí dự kiến toàn khóa: 35.000.000 đồng/ học viên

1. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý các doanh nghiệp hiện đang công tác tại các đơn vị khu vực Tây Nam Bộ.

2. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

2.1. Ngành tuyển sinh và môn thi tuyển

TT	Ngành tuyển sinh	Môn cơ sở	Môn Cơ bản	Môn Ngoại ngữ
1.	Kỹ thuật xây dựng	Sức bền vật liệu	Toán cao cấp 1	1 trong các ngoại ngữ: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật
2.	Quản lý xây dựng	Sức bền vật liệu		
3.	Kỹ thuật điện	Giải tích mạch		
4.	Quản lý năng lượng	Cơ sở quản lý năng lượng		
5.	Quản trị kinh doanh	Cơ sở quản trị kinh doanh	Toán quản lý	

2.2. Thời gian thi tuyển: 21, 22/11/2020

2.3. Điều kiện xét miễn thi môn ngoại ngữ:

2.3.1. Người dự thi có một trong các văn bằng/ chứng chỉ sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là một trong các ngoại ngữ sau: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật;
- Có bằng đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ GD&ĐT về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ GD&ĐT hoặc ĐHQG-HCM công nhận;
- Có bằng đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài (một trong các ngoại ngữ quy định nêu trên);
- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tối thiểu cấp độ B1 trong thời hạn 02 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ GD&ĐT hoặc ĐHQG-HCM cho phép hoặc công nhận. Các chứng chỉ được công nhận đạt chuẩn trình độ B1 như sau:

Tiếng Anh:

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
B1	4.5	450 PBT/ITP 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	201

Một số tiếng khác:

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau B1	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N3

Các cơ sở đào tạo trong nước cấp chứng chỉ/ chứng nhận tiếng Anh được công nhận: Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội; Trường Đại học Hà Nội; Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng; Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Huế; Đại học Sư phạm Tp. HCM; Trung tâm SEAMEO RETRAC; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Vinh; Trường Đại học Cần Thơ; Học viện An ninh nhân dân; Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM, Trường Đại học Sài Gòn (từ 07/02/2020); Trường Đại học Trà Vinh (từ 06/3/2020); Trường Đại học Văn Lang (từ 12/3/2020).

- Có giấy chứng nhận điểm ngoại ngữ từ 50 điểm trở lên trong kỳ tuyển sinh SDH do ĐHQG-HCM tổ chức còn hiệu lực 02 năm kể từ ngày tuyển sinh môn ngoại ngữ đến ngày nộp hồ sơ.

2.3.2. Người dự tuyển chưa có các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ như qui định tại mục 2.3.1 phải đăng ký thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh.

3. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

3.1. Ngành Kỹ thuật xây dựng

- *Ngành đúng:* Tốt nghiệp đại học các ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật xây dựng, các ngành thuộc chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (của các trường Đại học Quốc gia Tp. HCM, Đại học Xây dựng Hà Nội, Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Đại học Kiến trúc Tp. HCM, Đại học Sư phạm kỹ thuật Tp. HCM).
- *Ngành gần:* Tốt nghiệp đại học các ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông, Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật xây dựng công trình biển, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Địa kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật công trình biển, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, các ngành thuộc chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (của các trường khác danh sách nêu trên).
- *Kiến thức chuyển đổi:* đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành ngoài danh mục ngành đúng, ngành gần phải hoàn thành các môn sau trước khi dự thi:

TT	Môn chuyển đổi	Tín chỉ
1	Sức bền vật liệu	4
2	Kết cấu Bê tông cốt thép 1	3

3.2. Ngành Quản lý xây dựng

- *Ngành đúng:* Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng của các trường thuộc Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Đại học xây dựng Hà Nội, Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Đại học Kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh, Đại học Sư phạm kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.
- *Ngành gần:* Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật giao thông, Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật xây dựng công trình biển, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Địa kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật công trình biển, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kiến trúc, Quy hoạch vùng đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Kiến trúc đô thị, Quản lý đô thị và công trình, Địa kỹ thuật xây dựng, các ngành thuộc chuyên ngành Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng, Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kiến trúc, Quy hoạch kiến trúc, Quản lý đô thị, Quản lý/Quản trị nghiệp (của các trường khác danh sách nêu trên).
- *Kiến thức chuyển đổi:* đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành ngoài danh mục ngành đúng, ngành gần phải hoàn thành các môn sau trước khi dự thi:

TT	Môn chuyên đổi	Tín chi
1	Kỹ thuật thi công	3
2	Tổ chức thi công	3
3	Quản lý dự án xây dựng	3

3.3. Ngành Kỹ thuật điện

- *Ngành đúng:* Kỹ Thuật Điện.
- *Ngành gần:* Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật y sinh, Kỹ thuật ra đa - dẫn đường, Kỹ thuật thủy âm, Kỹ thuật máy tính.
- *Kiến thức chuyên đổi:* đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành ngoài danh mục ngành đúng, ngành gần phải hoàn thành các môn sau trước khi dự thi:

TT	Môn chuyên đổi	Tín chi
1	Giải tích mạch	4
2	Trường điện từ	3
3	Cơ sở kỹ thuật điện	3
4	Cơ sở điện tử công suất	3
5	Cơ sở điều khiển tự động	3

Ngoài ra, đối với từng trường hợp cụ thể, Hội đồng ngành sẽ quyết định có hay không bổ sung thêm các môn học chuyên đổi ngoài danh sách trên.

3.4. Ngành Quản lý năng lượng

- *Ngành gần:* Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật nhiệt, Quản lý công nghiệp.
- *Kiến thức chuyên đổi:* đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành ngoài danh mục ngành gần phải hoàn thành các môn sau trước khi dự thi:

TT	Môn chuyên đổi	Tín chi
1	Cơ sở kỹ thuật điện	3
2	Phương pháp tính	3
3	Xác suất và thống kê	3
4	Môi trường và con người	3
5	Hành vi tổ chức	3

Ngoài ra, đối với từng trường hợp cụ thể, Hội đồng ngành sẽ quyết định có hay không bổ sung thêm các môn học chuyên đổi ngoài danh sách trên.

3.5. Ngành Quản trị kinh doanh

- *Ngành đúng:* Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án.
- *Ngành gần:* Tài chính – ngân hàng, Bảo hiểm, Kế toán, Kiểm toán, Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và quản lý chuỗi cung ứng.
- *Kiến thức chuyển đổi:* đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành ngoài danh mục ngành đúng, ngành gần phải hoàn thành các môn sau trước khi dự thi:

TT	Môn chuyển đổi	Tín chỉ
1	Kế toán đại cương	3
2	Kinh tế học	3
3	Tiếp thị cơ bản	3
4	Quản trị đại cương	3
5	Các phương pháp phân tích định lượng	3

4. KẾ HOẠCH ÔN TẬP VÀ THI TUYỂN

4.1. Lớp ôn tập thi tuyển

- **Địa điểm tổ chức:** giảng dạy tại Phân hiệu Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh tại Tỉnh Bến Tre
Địa chỉ: 99A Quốc lộ 60, Khu phố 1, Phường Phú Tân, Tp. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre.
- **Thời gian khai giảng:** dự kiến cuối tháng 9 năm 2020
 - + Môn Cơ bản (4 tín chỉ)
 - + Môn cơ sở (3 tín chỉ).
 - + Môn Anh văn (4 tín chỉ).
- **Học phí ôn tập:** 1.050.000 đồng/ tín chỉ
- *Chi tiết đề cương ôn thi các môn cơ sở của từng ngành vui lòng tham khảo tại website: <http://www.pgs.hcmut.edu.vn/tuyen-sinh/thac-si>*
- **Ghi danh ôn tập:** đến ngày 25/9/2020 tại Phân hiệu Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh tại Tỉnh Bến Tre.
- **Điều kiện mở lớp Ôn tập, Chuyển đổi:** sĩ số ≥ 10 học viên.

4.2. Phát hành và nộp hồ sơ đăng ký thi:

- Đăng ký dự tuyển trực tuyến tại website:
http://grad.hcmut.edu.vn/hv/dang_ky_thi_sau_dai_hoc.php

- Sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến, người dự tuyển nộp hồ sơ dự thi chính thức tại Phân hiệu đào tạo Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh tại Tỉnh Bến Tre đến ngày 03/11/2020, hồ sơ gồm:
 - + 02 bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);
 - + 02 bản sao bằng tốt nghiệp ĐH, 02 bản sao bảng điểm ĐH;
 - + 02 bản sao bảng điểm các môn học chuyển đổi, bổ túc kiến thức (nếu có);
 - + Phiếu đăng ký dự thi, Lý lịch khoa học;
 - + Phiếu khám sức khỏe; 04 ảnh 3x4;
 - + Giấy chứng nhận đối tượng chính sách (nếu có).
- Lệ phí hồ sơ: 60.000 đ/ hồ sơ
- Lệ phí thi tuyển:
 - + Môn cơ bản: 120.000 đ/ môn;
 - + Môn cơ sở: 120.000 đ/ môn;
 - + Môn Tiếng Anh: 120.000 đ (nếu thí sinh đăng ký thi môn ngoại ngữ khác, lệ phí được thu theo mức thu của Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM).

Để biết thêm chi tiết, thí sinh vui lòng liên hệ:

Phòng Đào tạo SDH (P.115, nhà B3) Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 028-38637318.

Email: sdh@hcmut.edu.vn. Website: <http://www.pgs.hcmut.edu.vn>

Trân trọng thông báo./.

(Handwritten mark)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phân hiệu ĐHQG-HCM tại Bến Tre (để p/h);
- ĐHQG-HCM (để b/cáo);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Thiên Phúc